



**VASS ASSURANCE CORPORATION**  
*Today Not Tomorrow*

Số: 104/2015/QĐ -VASS/TGD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v ban hành Quy tắc, biểu phí và phụ lục bảo hiểm An toàn Cá nhân  
(số tiền bảo hiểm dưới 10.000USD)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG**

- Căn cứ Giấy phép Thành lập và hoạt động số 23GP/KDBH cấp ngày 07/11/2003 và các Giấy phép điều chỉnh do Bộ Trưởng Bộ Tài chính cấp cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông;
- Căn cứ Công văn số 12864/BTC-QLBH ngày 12/9/2014 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận thay đổi Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty được quy định trong Điều lệ Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông ngày 11/12/2003 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 12/09/2007 và ngày 21/02/2013;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này văn bản “**Quy tắc, biểu phí và phụ lục bảo hiểm An toàn Cá nhân (số tiền bảo hiểm dưới 10.000USD)**” của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông.

**Điều 2:** Lãnh đạo Phòng nghiệp vụ bảo hiểm Con người có trách nhiệm hướng dẫn việc triển khai thực hiện nội dung “**Quy tắc, biểu phí và phụ lục bảo hiểm An toàn Cá nhân (số tiền bảo hiểm dưới 10.000USD)**” cho các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19/5/2015 và thay thế các Quyết định:

- Số 351/2010/QĐ-VASS/TGD ngày 08/7/2010
- Số 126A/2011/QĐ-VASS/TGD ngày 27/01/2011

**Điều 4:** Thành viên Ban Tổng giám đốc, Lãnh đạo các Phòng/Ban, các Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4 (để thi hành);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT.



**ĐẶNG DIỆP ĐẠI KHOA**

**QUY TẮC BẢO HIỂM**  
**AN TOÀN CÁ NHÂN**  
**(SỐ TIỀN BẢO HIỂM DƯỚI 10.000,00 USD)**

(Ban hành theo Quyết định số: 104/2015/QĐ-VASS/TGD ngày 19/5/2015 của  
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo hiểm Viễn Đông)



## I. ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM

**ĐIỀU 1:** Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm Viễn Đông (dưới đây gọi tắt là 'Bảo Hiểm Viễn Đông') nhận bảo hiểm cho mọi công dân Việt Nam từ 18 đến 65 tuổi và người nước ngoài đang học tập, làm việc, công tác tại Việt Nam (sau đây gọi là Người được bảo hiểm) theo các điều khoản Bảo hiểm này, loại trừ các đối tượng sau đây:

- Những người đang bị bệnh tâm thần.
- Những người đang bị tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn 50% trở lên.

**ĐIỀU 2:** Người được bảo hiểm theo Bảo hiểm này vẫn được tham gia hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

## II. PHẠM VI BẢO HIỂM

**ĐIỀU 3:** Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra tại Việt Nam do:

- Một lực bất ngờ, ngoài ý muốn của người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động lên thân thể người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp làm cho người được bảo hiểm chết hoặc thương tật thân thể.
- Người được bảo hiểm có hành động cứu người, cứu tài sản Nhà nước, của nhân dân và tham gia chống các hành động phạm pháp.

**ĐIỀU 4:** Trường hợp người được bảo hiểm tham gia các cuộc thi đấu có tính chất chuyên nghiệp như: đua xe, đua ngựa, bóng đá, đấm bốc, leo núi, lướt ván, đua thuyền ... khảo sát, thám hiểm; khi xảy ra tai nạn chỉ được bảo hiểm với điều kiện người được bảo hiểm đã yêu cầu và thỏa thuận đóng thêm phí bảo hiểm cho Bảo Hiểm Viễn Đông theo quy định "Biểu phí và số tiền bảo hiểm".

## III. KHÔNG THUỘC TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

**ĐIỀU 5:** Tai nạn xảy ra do những nguyên nhân sau đây không thuộc phạm vi bảo hiểm:

1. Người được bảo hiểm vi phạm nghiêm trọng pháp luật, nội qui, qui định của cơ quan, của chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội khác, vi phạm luật lệ an toàn giao thông.
2. Hành động cố ý tự gây ra tai nạn của người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp.
3. Người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy và các chất kích thích tương tự khác.

4. Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau trừ khi được xác nhận đó là hành động tự vệ.
5. Cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật, sảy thai, bệnh nghề nghiệp, những tai biến trong quá trình điều trị bệnh và thai sản.
6. Ngộ độc thức ăn, đồ uống.
7. Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế.
8. Động đất, núi lửa, nhiễm phóng xạ.
9. Các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách), các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang.
10. Chiến tranh, nội chiến, khủng bố, đình công.

#### IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC BẢO HIỂM

##### ĐIỀU 6:

- Các tập thể có yêu cầu tham gia bảo hiểm tai nạn, Bảo Hiểm Viễn Đông ký Hợp đồng bảo hiểm với các tập thể đó kèm theo danh sách các cá nhân được bảo hiểm.
- Các cá nhân hoặc gia đình có yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bảo Hiểm Viễn Đông cấp Chứng nhận bảo hiểm cho từng cá nhân.
- Số tiền bảo hiểm và thời hạn bảo hiểm được quy định theo yêu cầu của người được bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của Bảo Hiểm Viễn Đông đối với người được bảo hiểm trong một vụ tai nạn.

**ĐIỀU 7:** Phí bảo hiểm và Số tiền bảo hiểm căn cứ vào biểu phí bảo hiểm theo phụ lục đính kèm.

**ĐIỀU 8:** Hiệu lực của bảo hiểm bắt đầu khi người bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng hoặc Chứng nhận bảo hiểm.

**ĐIỀU 9:** Trường hợp một trong hai bên đề nghị hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm phải thông báo cho bên kia biết trước 05 ngày. Nếu Hợp đồng được hai bên thỏa thuận hủy bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 80% với điều kiện đến thời điểm đó, người được bảo hiểm chưa có lần nào được Bảo Hiểm Viễn Đông chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

## V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

**ĐIỀU 10:** Trường hợp người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Hiểm Viễn Đông sẽ trả toàn bộ Số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Chứng nhận bảo hiểm.

**ĐIỀU 11:** Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm:

*Đối với Số tiền bảo hiểm bằng hoặc dưới 30 triệu đồng/người/vụ :*

Bảo Hiểm Viễn Đông trả Tiền bảo hiểm bằng với Số tiền bảo hiểm nhân với Tỷ lệ thương tật theo Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật của Bảo Hiểm Viễn Đông.

*Đối với Số tiền bảo hiểm trên 30 triệu đồng/người/vụ*

A. Trường hợp tỷ lệ thương tật >20%:

Bảo Hiểm Viễn Đông Trả tiền bảo hiểm bằng với Số tiền bảo hiểm nhân với Tỷ lệ thương tật.

B. Trường hợp tỷ lệ thương tật  $\leq$  20%:

Trả tiền bảo hiểm = (30 triệu VNĐ x Tỷ lệ thương tật) + (0,2% STBH x Ti) + (0,05% STBH x To).

- Ti : Số ngày điều trị nội trú trong bệnh viện.
- To : Số ngày điều trị ngoại trú sau khi xuất viện được xác định theo chỉ định của Bác sĩ.
- STBH : Số tiền bảo hiểm.

Tổng số ngày điều trị nội trú (Ti) và ngoại trú (To) không vượt quá thời gian nghỉ việc thực tế tại đơn vị công tác và không quá 180 ngày/ vụ tai nạn.

**ĐIỀU 12:** Trường hợp bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, trong vòng một năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, người được bảo hiểm bị chết do hậu quả của tai nạn đó; Bảo Hiểm Viễn Đông sẽ trả phần chênh lệch giữa Số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng (hay Chứng nhận bảo hiểm) với số tiền đã trả trước đó.

**ĐIỀU 13:** Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc sự tàn tật có sẵn của người được bảo hiểm hoặc điều trị vết thương không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế thì Bảo Hiểm Viễn Đông chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại vết thương tương tự ở người có sức khỏe bình thường điều trị một cách hợp lý.

## VI. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

**ĐIỀU 14:** Người được bảo hiểm có trách nhiệm nộp phí bảo hiểm đúng và đủ theo quy định trong “Biểu phí và Số tiền bảo hiểm”.

**ĐIỀU 15:** Khi xảy ra tai nạn, người được bảo hiểm hoặc thân nhân của họ phải áp dụng các biện pháp cần thiết và có thể thực hiện được để cứu chữa nạn nhân.

## VII. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

**ĐIỀU 16:** Khi yêu cầu Bảo Hiểm Viễn Đông trả tiền bảo hiểm, người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp gửi cho Bảo Hiểm Viễn Đông các chứng từ sau đây trong vòng 01(một) tháng kể từ ngày người được bảo hiểm điều trị khỏi hoặc chết:

1. Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm.
2. Chứng nhận bảo hiểm hoặc bản sao (trích) danh sách người được bảo hiểm.
3. Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan, chính quyền địa phương hoặc công an nơi người được bảo hiểm bị tai nạn.
4. Xác nhận điều trị của cơ quan y tế (giấy ra viện, phiếu điều trị và các giấy tờ có liên quan đến việc điều trị tai nạn).
5. Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).

Trường hợp người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận số tiền bảo hiểm, phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

**ĐIỀU 17:** Số tiền bảo hiểm được trả cho người được bảo hiểm hoặc người được bảo hiểm ủy quyền. Trường hợp, người được bảo hiểm bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

**ĐIỀU 18:** Trường hợp người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các điều quy định trong Bảo hiểm này Bảo Hiểm Viễn Đông có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ Số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm. Trong trường hợp đương sự có dấu hiệu phạm pháp, Bảo Hiểm Viễn Đông có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

## VIII. THỜI HẠN THÔNG BÁO, YÊU CẦU TRẢ TIỀN BẢO HIỂM, KHIẾU KIỆN BẢO HIỂM, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

### ĐIỀU 19: Thời hạn thông báo sự kiện bảo hiểm và thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm

- Trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải thông báo cho Bảo hiểm Viễn Đông bằng văn bản. Quá thời hạn trên, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp sẽ bị từ chối một phần hay toàn bộ số tiền bảo hiểm trừ trường hợp bất khả kháng.
- Trong vòng 01 năm kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải gửi đến Bảo hiểm Viễn Đông hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm. Quá thời hạn trên, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp sẽ mất quyền yêu cầu trả tiền bảo hiểm trừ trường hợp bất khả kháng.

### ĐIỀU 20: Thời hạn giải quyết yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Bảo hiểm Viễn Đông có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ trừ khi có thỏa thuận khác.

## IX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

**ĐIỀU 21:** Thời hạn người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp khiếu nại Bảo Hiểm Viễn Đông về việc trả tiền bảo hiểm là 06 tháng, kể từ ngày người được bảo hiểm hoặc người thừa kế nhận được giấy thông báo trả tiền bảo hiểm của Bảo Hiểm Viễn Đông.

**ĐIỀU 22:** Mọi tranh chấp có liên quan đến qui tắc bảo hiểm này, nếu các bên không thỏa thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền đưa ra giải quyết tại cơ quan pháp luật Nhà nước, nơi người được bảo hiểm đóng phí bảo hiểm.





**PHỤ LỤC I**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1041./2015/QĐ-VASS/TGD ngày 19./05./15 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần bảo hiểm Viễn Đông)

**BIỂU PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM AN TOÀN CÁ NHÂN**

**I. SỐ TIỀN BẢO HIỂM:**

Theo lựa chọn của Người được bảo hiểm từ **10.000.000VNĐ/người/vụ tai nạn đến 200.000.000VNĐ/người/vụ tai nạn**

**II. PHÍ BẢO HIỂM :**

Phí Bảo hiểm/năm

STBH: Triệu đồng

Số tiền bảo hiểm	10 – 30	31 – 50	51 – 70	71 – 100	101 – 200
Tỷ lệ phí bảo hiểm	0,28%	0,42%	0,56%	0,75%	1,00%

**Cách tính phí Bảo hiểm:**

**Phí bảo hiểm = Số tiền bảo hiểm x Tỷ lệ phí bảo hiểm**

**Ví dụ:**

Số tiền bảo hiểm 20.000.000 đồng/người

Phí bảo hiểm: 20.000.000 đ x 0,28% = 56.000 đồng/năm

Trường hợp tham gia bảo hiểm bằng ngoại tệ là USD sẽ được qui đổi tương ứng theo tỷ giá công bố của Ngân Hàng.

**Tỷ lệ phí ngắn hạn (áp dụng trong trường hợp tham gia dưới 1 năm)**

- Đến 3 tháng : 30% phí cả năm
- Đến 6 tháng : 60% phí cả năm
- Đến 9 tháng : 85% phí cả năm
- Trên 9 tháng : 100% phí cả năm.